

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/02/2021
V/v tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con chung*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Trần Xuân Văn.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Trung Nhân.**

Ông Lê Văn Thành.

Thư ký phiên tòa: **Ông Hứa Quốc Thái**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 679/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, về tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Ngô Thị Mỹ D**, sinh năm: 1993 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: số 192, rạch N, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đ.
2. Bị đơn: **Anh Nguyễn Phước T**, sinh năm: 1987 (*vắng mặt*)
Cùng địa chỉ: số 484, Tổ 21, Ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/10/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Ngô Thị Mỹ D trình bày: Chị và Anh Nguyễn Phước T do quen biết nên tiến tới hôn nhân vào năm 2011, hôn nhân xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 1, Thị xã S (nay là thành phố S). Vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn. Sau đó do điều kiện kinh tế khó khăn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình nên vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cãi vã nhau. Mặc dù chị D đã nhiều lần tìm cách khắc phục để mong hàng gần đoàn tụ nhưng mâu thuẫn vẫn tiếp tục và ngày càng trở nên trầm

trọng. Sự việc diễn ra kéo dài cho đến nay. Chị D nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Mỹ Ý L, sinh ngày 10/4/2011 hiện do chị D đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Linh, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Ngô Thị Mỹ D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn Anh Nguyễn Phước T đã được Tòa triệu tập họp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa Chị Ngô Thị Mỹ D và Anh Nguyễn Phước T là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Ngô Thị Mỹ D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Anh Nguyễn Phước T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt chị D và anh T.

[3] Về hôn nhân: Xét thấy, mặc dù hôn nhân giữa Chị Ngô Thị Mỹ D và Anh Nguyễn Phước T là hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 27, quyền số 01/2011 ngày 08/3/2011 tại UBND phường 1, Thị xã S (nay là thành phố S). Tuy nhiên, hiện tại cuộc sống hôn nhân của anh và chị đã không còn hạnh phúc. Hai bên đã sống ly thân trong khoản thời gian dài không hàn gắn đoàn tụ được. Đối với anh T, từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử đã không đến dự theo giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn mà chị D đưa ra. Điều này chứng tỏ anh không có thiện chí hàn

gắn đôi với cuộc hôn nhân này. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Ngô Thị Mỹ D.

[4] Về con chung: Xét thấy, cháu Nguyễn Mỹ Ý L hiện đang sống với chị D, bản thân chị D có chỗ ở và có công việc thu nhập ổn định, đủ khả năng chăm sóc nuôi dưỡng cháu L. Theo xác nhận của chính quyền địa phương. Bản thân cháu L cũng có nguyện vọng sống cùng chị D. Đối với anh T không có nguyện vọng nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định về thể chất, học hành, sự phát triển về tinh thần, cũng như các quyền lợi khác của con chung. Giao cháu Nguyễn Mỹ Ý L cho Chị Ngô Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: không có.

[6] Nợ chung: không có.

[7] Về án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Ngô Thị Mỹ D.

1. Về hôn nhân: Cho Chị Ngô Thị Mỹ D ly hôn với Anh Nguyễn Phước T;

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mỹ Ý L, sinh ngày 10/4/2011 cho Chị Ngô Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D không yêu cầu.

Anh Nguyễn Phước T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004304 ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã thi hành xong.

4. Chị Ngô Thị Mỹ D và Anh Nguyễn Phước T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND nơi ĐKKH;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trần Xuân Văn